

Số: 446/GDĐT

Cần Giờ, ngày 22 tháng 3 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện Chương
trình Xóa mù chữ

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở;
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Xóa mù chữ;

Căn cứ Công văn số 640/BGDĐT-GDTEX ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Chương trình Xóa mù chữ;

Căn cứ Công văn số 669/SGDĐT-GDTCNĐH ngày 14/1 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Chương trình Xóa mù chữ (XMC);

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình XMC như sau:

1. Hướng dẫn chung

a) Về số lượng môn học và thời lượng Chương trình XMC

Chương trình XMC gồm 5 môn học: Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lý. Tổng thời lượng là 1.954 tiết và được chia thành hai giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Gồm 3 môn học (Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội); tổng thời lượng là 1.005 tiết; chia 3 kỳ học (kỳ 1, kỳ 2, kỳ 3).

- Giai đoạn 2: Gồm 4 môn học (Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lý); tổng thời lượng là 949 tiết; chia 2 kỳ học (kỳ 4, kỳ 5). Kỳ 5 có các chuyên đề học tập tự chọn, nằm trong tổng thời lượng của môn học.

Môn Tin học và Công nghệ được tích hợp vào môn Khoa học, gồm 110 tiết Khoa học, 50 tiết Công nghệ và 40 tiết Tin học. Nội dung về Tin học chỉ thiết kế dưới dạng các chuyên đề học tập (8 chuyên đề), không có chuyên đề học tập tự chọn.

b) Chuyên đề học tập

Các chuyên đề học tập thực hiện ở kỳ 5 của Chương trình. Mỗi môn học của giai đoạn 2 thiết kế từ 3-5 chuyên đề học tập. Thời lượng mỗi chuyên đề học tập tương đương từ 5-10 tiết học (tùy theo đặc thù môn học). Các chuyên đề trong mỗi môn học có số tiết như nhau. Học viên bắt buộc chọn 2 chuyên

đề/môn học theo nhu cầu. Thời lượng của 2 chuyên đề học tập bắt buộc này nằm trong tổng thời lượng của môn học. Mỗi chuyên đề học tập quy định tối thiểu 50% thời lượng dành cho học viên tự học.

Các chuyên đề học tập về Khoa học và Công nghệ, quy định thời lượng 10 tiết/chuyên đề, thiết kế tối thiểu mỗi nội dung/chủ đề 4 chuyên đề học tập để học viên lựa chọn.

2. Tổ chức dạy học XMC

a) Đối với các lớp học XMC (lớp 1, 2, 3) và các lớp học giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ (lớp 4, 5) tuyển sinh trước thời điểm 11/01/2022: Thực hiện dạy học theo Chương trình XMC và Giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ ban hành theo Quyết định số 13/2007/QĐ-BGDĐT ngày 03/5/2007 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

b) Đối với các lớp học XMC tuyển sinh sau thời điểm 11/01/2022

- Tổ chức dạy học XMC theo hình thức vừa làm vừa học. Tùy theo tình hình của địa phương và điều kiện của người học để tổ chức theo lớp, nhóm hoặc cá nhân; thời gian học có thể liên tục (từ 2-5 buổi/tuần và từ 3-5 tiết/buổi), có thể gián đoạn.

- Thời gian thực hiện và hoàn thành Chương trình XMC ở mỗi kỳ học, giai đoạn quy định theo số tiết học. Mỗi tiết học tương đương 35 phút.

- Căn cứ yêu cầu cần đạt của Chương trình XMC, người được giao nhiệm vụ dạy các lớp XMC chủ động xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết đối với các môn học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học viên và điều kiện thực tế địa phương, trình Thủ trưởng các cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ tổ chức lớp học XMC phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Đối với Tin học, chỉ thực hiện trên lớp ở những nơi có điều kiện tổ chức được (có máy tính và giáo viên). Những nơi có điều kiện tổ chức dạy Tin học, yêu cầu dạy đủ thời lượng quy định 40 tiết, đồng thời học viên được lựa chọn 02 chuyên đề học tập bắt buộc trong nội dung/chủ đề Khoa học và Công nghệ. Những nơi không có điều kiện tổ chức dạy Tin học thì không thực hiện các chuyên đề học tập Tin học, nhưng phải chọn thêm 02 chuyên đề Khoa học và 02 chuyên đề Công nghệ để bù đủ thời lượng 40 tiết của Tin học. Ngoài ra, học viên vẫn phải lựa chọn thêm 02 chuyên đề bắt buộc trong các chuyên đề còn lại của Khoa học và Công nghệ để đảm bảo đủ thời lượng 200 tiết theo quy định của môn Khoa học.

3. Kiểm tra, đánh giá, xếp loại và xác nhận kết quả học tập của học viên

a) Đối với các lớp học XMC (lớp 1, 2, 3) và các lớp học giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ (lớp 4, 5) tuyển sinh trước thời điểm 11/01/2022: Thực hiện việc tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại và xác nhận kết quả học tập của học viên XMC thực hiện theo Quyết định số 79/2008/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm

học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn; Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

b) Đối với các lớp học XMC tuyển sinh sau thời điểm 11/01/2022

- Kiểm tra, đánh giá, cho điểm học viên đảm bảo nghiêm túc, thực chất, chính xác, khách quan, công bằng và đúng quy chế; coi trọng đánh giá sự tiến bộ của học viên.

- Mỗi môn học có 01 (một) điểm đánh giá giữa kỳ và 01 (một) điểm đánh giá cuối kỳ trong mỗi kỳ. Thời gian làm bài kiểm tra đánh giá định kỳ đối với môn Tiếng Việt, Toán là 70 phút (2 tiết học); đối với môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lý thời gian làm bài là 35 phút (1 tiết học).

- Khi ra đề kiểm tra, đánh giá định kỳ, giáo viên căn cứ yêu cầu cần đạt của mỗi môn học được quy định trong Chương trình XMC để đưa ra những nội dung kiểm tra cho phù hợp với đối tượng học viên.

- Căn cứ vào điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ của các môn học ở mỗi kỳ để xếp loại học lực của học viên. Điểm trung bình mỗi kỳ là trung bình cộng của các điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ của các môn học. Đánh giá và xếp loại học lực của học viên mỗi kỳ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Quyết định số 79/2008/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá và xếp loại học viên học Chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

- Kết quả đánh giá kỳ 3 là kết quả đánh giá giai đoạn 1; kết quả đánh giá kỳ 5 là kết quả đánh giá giai đoạn 2. Học viên hoàn thành giai đoạn 1 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1, hoàn thành giai đoạn 2 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2.

4. Các điều kiện đảm bảo thực hiện Chương trình XMC

Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ưu tiên bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, XMC; điều chỉnh, bổ sung chế độ, chính sách hỗ trợ người học XMC và người tham gia công tác XMC không hưởng lương từ ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Hằng năm tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên trong và ngoài ngành Giáo dục tham gia dạy XMC. Chú trọng bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên làm công tác XMC.

5. Tổ chức thực hiện

a) Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ tổ chức lớp học XMC tổ chức thực hiện Chương trình XMC trên địa bàn phù hợp với đối tượng người học và điều kiện học tập cụ thể; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Chương trình XMC để nâng cao tỷ lệ và chất lượng XMC.

Phòng Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị các cơ sở giáo dục, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị trao đổi, phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Giáo viên chuyên trách phổ cập huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Thị Diễm Phượng